

Số: 102/2024/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 17 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 387/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Hộ kinh doanh Đại lý H1.**

- Đại diện hộ: **Chị Đặng Thị D**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp D C, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Chị Lê Thị Thùy T**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: 1. Ông **Từ Văn T1**, sinh năm 1955.

2. Bà **Nguyễn Thị T2**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Từ Văn T1, bà Nguyễn Thị T2 thừa nhận còn nợ H kinh doanh Đại lý Hưng Lộc P số tiền nợ mua thức ăn, thuốc thủy sản là 89.793.000 đồng (T3 mươi chín triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Ông Từ Văn T1, bà Nguyễn Thị T2 có nghĩa vụ liên đới trả cho H kinh doanh Đại lý H1 số tiền nợ mua thức ăn, thuốc thủy sản là 89.793.000 đồng (T3 mươi chín triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng). Thời gian, cách thức trả các bên thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Ghi nhận sự tự nguyện Hộ kinh doanh Đại lý H1 không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:***

- Hoàn trả cho H kinh doanh Đại lý H1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.333.025 đồng (Hai triệu ba trăm ba mươi ba nghìn không trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004105 ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Ông Từ Văn T1, bà Nguyễn Thị T2 là người cao tuổi và có Đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn toàn bộ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ

